

23/03/03

6

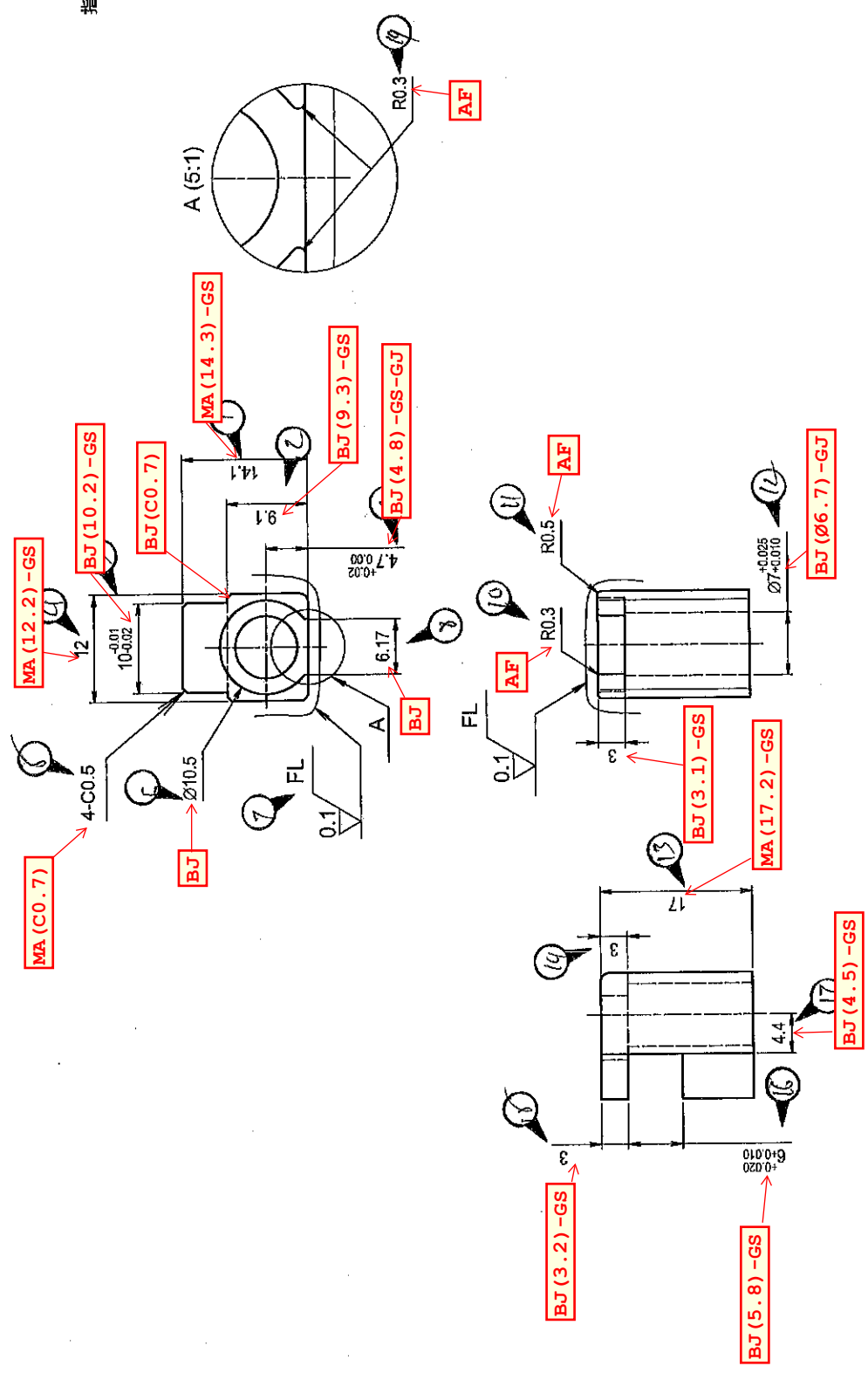
5

4

REV.	DATE	DESCRIPTION	REF. No.	DWN.	CHKD.	CUTTING TOLERANCE
Init.	2012/02/02			Wen Hsien Jui	Has Chue Feng	0.5 ± 0.1 6 ± 0.2 30 ± 0.3 120 ± 0.5
△						
△						

FINISH MARKS
0.8 / 0.1

指示外C0.3(SC-135)



DWN.	CHKD.	TITLE	PARTS NAME
Wen Hsien Jui	Hsu Chen Feng	部品图	力/力- COVER
QUENCH&TEMPER	SURFACE	PART DRAWING	蓋子
HRC 55° ~ 60°	DATE	部品图	蓋子
MATERIAL	SCALE	部品图	DWG.No.
SK011	2:1		S931170
			MARUBUCHI MOTOR CO., LTD.

T16422427

SNO: **S931170**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG: **2 pcs**

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
<b>1.VẬT LIỆU:</b> <b>SKD11</b> <b>T13*19*22</b>	AA:10 MA:20 BJ:30 HT:40 GS:75 GJ:40 AF:10 KT